

Số: 336/BC-UBND

Long Phú, ngày 06 tháng 12 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình kinh tế - xã hội năm 2021 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2022**

## **PHẦN THỨ NHẤT TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021**

Năm 2021, trong điều kiện còn nhiều khó khăn, như: Tình hình khô hạn, xâm nhập mặn kéo dài, sạt lở, đặc biệt là tác động của đại dịch Covid-19,... đã ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống người dân trên địa bàn huyện,... Trước tình hình trên, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, sự giám sát của HĐND huyện và phối hợp của MTTQ và các đoàn thể. Ủy ban nhân dân huyện đã tập trung lãnh đạo và điều hành triển khai thực hiện mục tiêu kép vừa phòng, chống dịch bệnh Covid-19 vừa phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 theo Nghị quyết của Huyện ủy, Nghị quyết của HĐND và Kế hoạch của UBND huyện<sup>1</sup> cơ bản đảm bảo theo tiến độ đề ra, cụ thể như sau:

### **I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT NĂM 2021**

#### **1. Công tác phòng, chống dịch Covid -19**

##### a) Công tác triển khai các giải pháp phòng, chống dịch Covid-19

Tổng số ca mắc Covid-19 trên địa bàn huyện đến ngày 05/12/2021 ghi nhận 1.252 ca mắc; trong đó, đang điều trị tổng số 734 ca (*điều trị tại huyện 636 ca; điều trị tại tỉnh và các huyện khác 98 ca*); đã xuất viện tổng số 515 ca (*xuất viện tại huyện 472 ca, tại tỉnh và các huyện khác 43 ca*); tử vong 03 ca (*01 ca tại huyện và 02 ca phản hồi từ tỉnh*).

Công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 luôn được Huyện ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 huyện, UBND huyện, các ngành, các cấp thực hiện chủ động, nghiêm túc và chặt chẽ với tinh thần “chống dịch như chống giặc”; triển khai kịp thời, nghiêm túc, có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh phù hợp với tình hình địa phương, thực hiện đạt mục tiêu vừa phòng, chống dịch hiệu quả, vừa đẩy mạnh các hoạt động sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống Nhân dân.

<sup>1</sup> Nghị quyết số 01-NQ/HU ngày 22/12/2020 của Huyện ủy về mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị năm 2021; Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Long Phú về phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 29/12/2020 của UBND huyện Long Phú về phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

Huyện đã xây dựng, triển khai các kịch bản, phương án ứng với từng cấp độ dịch bệnh; chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ nguồn lây nhiễm. Quan tâm đúng mức công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp trong thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, tạo đồng thuận xã hội; chỉ đạo các ngành chức năng xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định về phòng, chống dịch bệnh và thông tin bịa đặt, sai sự thật, gây hoang mang trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Chủ động xây dựng, triển khai các phương án, chuẩn bị cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu cách ly, điều trị các ca bệnh trên địa bàn. Năng lực Khu điều trị bệnh không triệu chứng là 331 người; huyện trung dụng 32 cơ sở (chủ yếu là trường học) làm khu cách ly tập trung. Luỹ kế đến ngày 05/12/2021 có 7.341 người về từ các tỉnh khác. Tiếp tục duy trì 57 Tổ tuần tra với 260 người; 654 Tổ Covid cộng đồng với 2.322 người; 13 Tổ truy vết tại các xã, thị trấn với 83 người (mỗi xã thành lập 01 tổ truy vết, riêng thị trấn Long Phú và thị trấn Đại Ngãi thành lập 02 tổ) và 01 Đội truy vết của huyện với 19 người; 111 Đội lấy mẫu và test nhanh với 337 người.

Công tác tiêm vắc xin được Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 huyện, Trung tâm Chỉ huy phòng, chống dịch Covid-19 huyện khẩn trương xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện quyết liệt, tính đến ngày 05/12/2021 toàn huyện đã tiêm mũi 1 là 65.909/66.383 người từ 18 tuổi trở lên, đạt 99,29% và từ 12 đến dưới 18 tuổi 9.369/8.980 người, đạt 104,33%; số người đã tiêm mũi 2 là 57.321/66.383 người từ 18 tuổi trở lên, đạt 86,35% và từ 12 đến dưới 18 tuổi 2.681/8.980 người, đạt 29,86%.

b) Về hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19

- Chính sách hỗ trợ đối với người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (*lao động tự do*) theo tinh thần Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ, đến nay đã chi xong 4 đợt là 7.583/7.719 người với số tiền 11 tỷ 374 triệu 500 ngàn đồng, còn đang tiếp tục chi đợt 4. Đồng thời, UBND các xã, thị trấn lập thủ tục nộp trả ngân sách theo quy định 136 người nằm trong những ngành nghề quy định của lao động tự do nhưng chưa thật sự khó khăn và không phải là nghề chính của đối tượng.

Ngoài đối tượng được hỗ trợ theo Quyết định 1793/QĐ-UBND của UBND tỉnh, Huyện đã rà soát bổ sung theo Công văn số 1578/SLĐT-BXH-LĐTLBHXH ngày 10/10/2021 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh là 4.087 đối tượng với số tiền 06 tỷ 130 triệu 500 ngàn đồng đang trình Sở thẩm định.

- Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương: Có 02 lao động được hưởng với số tiền 7 triệu 420 ngàn đồng, đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2419/QĐ-UBND ngày 21/9/2021.

Hiện nay huyện đã chi hỗ trợ xong. Đồng thời, đã lập hồ sơ trình tỉnh xem xét phê duyệt cấp kinh phí cho 11 người với số tiền 41 triệu 245 ngàn đồng.

- Chính sách hỗ trợ trẻ em và người đang điều trị Covid-19, cách ly y tế: đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2787/QĐ-UBND ngày 20/10/2021 với 313 hồ sơ, số tiền 415 triệu 320 ngàn đồng. Huyện đã chi hỗ trợ xong.

- Hỗ trợ hộ kinh doanh: Đã tiến hành rà soát 448 hộ sản xuất kinh doanh tạm ngưng hoạt động theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền để phòng, chống dịch Covid-19. Tuy nhiên theo quy định chỉ có 21 hộ được hưởng, với số tiền 63 triệu đồng, đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2635/QĐ-UBND ngày 06/10/2021. Hiện nay huyện đã chi hỗ trợ xong.

- Chính sách chi hỗ trợ tiền ăn cho người dân đang cách ly y tế tập trung và cách ly tại nhà đợt 1 (từ ngày 16/9/2021 đến ngày 15/10/2021): huyện đã rà soát và lập danh sách, trình gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Sóc Trăng thẩm định với tổng số 4.720 người, kinh phí hỗ trợ 5.180.000.000 đồng (cách ly tập trung: 1.535 người với số tiền 1.719.200.000 đồng, cách ly tại nhà: 3.185 người với số tiền 3.460.800.000 đồng).

- Chính sách hỗ trợ gạo cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội và hộ khó khăn: huyện tiếp nhận và đã phân bổ cho UBND xã, thị trấn để cấp phát kịp thời cho 11.243 khẩu được thụ hưởng tương đương 195 tấn 480 kg gạo đạt 100% số gạo được hỗ trợ.

- Chính sách hỗ trợ trẻ em mồ côi do cha hoặc mẹ chết vì nhiễm Covid-19 năm 2021 (đợt 1) theo Quyết định số 53/QĐ-QBTTE ngày 09/11/2021 của Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh Sóc Trăng, 04 trẻ em, số tiền là 20 triệu đồng.

- Tiếp nhận và chi hỗ trợ cho người trực tiếp bán vé số lẻ trên địa bàn, tổng 3 đợt được phê duyệt 563 đối tượng với số tiền 844 triệu 500 ngàn đồng.

- Ngoài ra, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện và Đảng uỷ, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã vận động hỗ trợ bữa ăn và tiếp nhận quà (gạo, mì, nhu yếu phẩm,...) tổng số quy ra tiền trên 5 tỷ 614 triệu đồng để hỗ trợ cho một số lực lượng tham gia phòng, chống dịch và hộ nghèo, khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.

## **2. Phát triển kinh tế - xã hội**

### **2.1. Về Nông nghiệp, nông thôn**

Về sản xuất lúa: Tính theo năm lương thực, ước diện tích xuống giống là 34.447,91 ha, vượt 7,65% chỉ tiêu, giảm 2.190,62 ha so cùng kỳ; do ảnh hưởng của hạn hán, xâm nhập mặn, vụ lúa Đông Xuân muộn 2020-2021 có 53,17ha bị thiệt hại trên 70%; diện tích thu hoạch 34.394,74 ha, ước tổng sản lượng 207.286 tấn, đạt vượt 14,14% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 21.502 tấn (*lúa đặc sản ước 122.599 tấn, vượt 67,94% chỉ tiêu Nghị quyết*).

Cây màu và cây công nghiệp ngắn ngày gieo trồng được 3.152 ha, vượt 26,08% chỉ tiêu Nghị quyết, giảm 144 ha so cùng kỳ. Phối hợp với Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh tổ chức tập huấn các biện pháp hạn chế lây lan sâu đầu đen gây hại trên cây dừa tại xã Long Đức (diện tích 26,3 ha).

Về thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, trong năm đã thực hiện chuyển đổi 36,2 ha đất lúa kém hiệu quả sang các loại cây trồng khác có giá trị kinh tế cao hơn như cây ăn trái, rau màu các loại; duy trì thực hiện các mô hình sản xuất đạt tiêu chuẩn VietGAP: Mô hình sản xuất lúa 79,75 ha (HTX Nông nghiệp Thành Công 40,2ha; HTX Nông nghiệp Hưng Lợi 39,55ha), mô hình bưởi da xanh 29,8 ha (HTX cây ăn trái Trường Phát 21,8 ha, HTX nông nghiệp Trường Đạt 8 ha).

Chăn nuôi (theo số liệu điều tra của Chi cục Thống kê khu vực Long Phú - Cù Lao Dung - Trần Đề): Tổng đàn gia súc 18.968 con, vượt 18,55% chỉ tiêu Nghị quyết, (trong đó, đàn bò 6.205 con, giảm 69 con so cùng kỳ; đàn heo 11.117 con, tăng 1.277 con so cùng kỳ, đàn trâu 16 con, đàn dê 1.630 con); đàn gia cầm 505.462 con, vượt 1,09% chỉ tiêu, giảm 161.518 con so cùng kỳ (tổng đàn gia cầm giảm là do giá thức ăn tăng cao, một số trang trại ngưng nuôi gia cầm). Tính đến ngày 04/12/2021 phát hiện và tiêu hủy 277 con heo bị nhiễm bệnh dịch tả heo Châu Phi với trọng lượng 17.070 kg (thị trấn Long Phú, xã Long Phú và xã Tân Thành), các ổ dịch đã được xử lý theo hướng dẫn của ngành chuyên môn; đồng thời thông tin tuyên truyền để các hộ chăn nuôi chủ động phòng ngừa và thông báo kịp thời cho chính quyền địa phương hoặc các cơ quan chuyên môn khi có bệnh xảy ra.

Về thủy sản: Đã thả giống 774,93 ha, vượt 10,7% chỉ tiêu, giảm 47,77 ha so cùng kỳ, ước tổng sản lượng 7.250,7 tấn, vượt 45,01% chỉ tiêu, giảm 2.369,86 tấn so cùng kỳ (trong đó sản lượng thủy sản nuôi trồng 6.882 tấn, sản lượng thủy hải sản khai thác 368,7 tấn).

*Công tác phòng, chống hạn, xâm nhập mặn:* Ngay từ đầu năm, các ngành và địa phương đã tiếp tục triển khai kế hoạch phòng, chống hạn, thiếu nước, xâm nhập mặn mùa khô 2020-2021 theo Chỉ thị số 36/CT-TTg ngày 11/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ<sup>2</sup>, đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình chống hạn, thi công nạo vét các tuyến kênh thủy lợi, đã thi công nạo vét 26 tuyến kênh với chiều dài 148,79 km, khối lượng đào đắp 01 triệu 029 nghìn 499 m<sup>3</sup> với kinh phí 20 tỷ 912 triệu đồng (trong đó: Vốn ngân sách huyện thực hiện 12 công trình, chiều dài 56,33 km, khối lượng 435.646 m<sup>3</sup>, kinh phí thực hiện 8 tỷ 396 triệu đồng; vốn sản xuất đất lúa thực hiện 9 công trình, chiều dài 56,07 km, khối lượng 416.612 m<sup>3</sup>, kinh phí thực hiện 7 tỷ 916 triệu đồng; vốn thủy lợi phí thực hiện 5 công trình, chiều dài 36,39 km, khối lượng 177.240 m<sup>3</sup>, kinh phí thực hiện 4 tỷ 600 triệu đồng).

---

<sup>2</sup> Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 01/12/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Long Phú về phòng, chống hạn, thiếu nước, xâm nhập mặn mùa khô năm 2020-2021 trên địa bàn huyện Long Phú.

Về công tác phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn: Đã ban hành kế hoạch phòng, chống thiên tai và phương án phòng, chống thiên tai năm 2021<sup>3</sup>; kiện toàn Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huyện<sup>4</sup> và phân công nhiệm vụ cho các thành viên<sup>5</sup>; tổ chức trực ban phòng, chống thiên tai, thường xuyên cập nhật thông báo diễn biến thời tiết kịp thời, để chủ động thực hiện các biện pháp ứng phó khi thiên tai xảy ra; tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp phòng, tránh ứng phó thiên tai đến cộng đồng dân cư, nhất là đối với các hộ dân ở vùng có nguy cơ bị ảnh hưởng cao; nắm chặt số hộ, số khẩu của các hộ dân tại các vùng xung yếu; rà soát, kiểm tra hệ thống đê bao, bờ bao; tổ chức gia cố các đoạn đê, bờ bao xung yếu, thấp, trũng, sạt lở gây thiệt hại trong sản xuất và ảnh hưởng người dân, môi trường, trong năm xảy ra 26 điểm sạt lở với chiều dài 1.090m (Song Phụng, Phú Hữu, Long Đức, Trường Khánh, Châu Khánh, Tân Hưng, thị trấn Đại Ngãi), UBND tỉnh đã hỗ trợ 3 tỷ 049 triệu đồng khắc phục 19 điểm sạt lở với chiều dài 769m, phần còn lại do ngân sách huyện và vận động nhân dân khắc phục và 06 căn nhà bị tốc mái do mưa, lốc xoáy (Phú Hữu 01 căn, Châu Khánh 01 căn, xã Long Phú 04 căn); trong đó, có 02 căn thiệt hại trên 50% (hộ Lâm Trung Sóc, xã Long Phú và hộ Ngô Văn Thích, xã Phú Hữu), Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh đã hỗ trợ 7,5 triệu/hộ, các hộ còn lại vận động tự khắc phục, ổn định cuộc sống. Triển khai thực hiện kế hoạch thu quỹ phòng, chống thiên tai năm 2021 theo quy định, đến nay đã thu được 588.199.016 đồng, đạt 76,89% kế hoạch.

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tiếp tục được các ngành, các xã quan tâm chỉ đạo thực hiện theo kế hoạch<sup>6</sup>, gắn với phong trào thi đua “Long Phú chung sức xây dựng nông thôn mới”; triển khai xây dựng tuyến đường nông thôn mới kiểu mẫu theo kế hoạch<sup>7</sup>, chuẩn bị “Hội thi tuyển đường nông thôn mới kiểu mẫu”, có 50 tuyến đường của 9 xã đăng ký dự thi với chiều dài 47,67 km và hơn 2.822 hộ trên các tuyến đường dự thi tích cực hưởng ứng; tổ chức tuyên truyền 15 tiêu chí hộ văn hóa nông thôn mới, 7 tiêu chí áp dụng hóa nông thôn mới được 105 cuộc với 4.070 người tham dự; huy động được 143 tỷ 076 triệu đồng để triển khai Chương trình; trong đó, vốn Chương trình 615 triệu đồng (chiếm 0,43%), vốn lồng ghép 131 tỷ 900 triệu đồng (chiếm 92,19%), dân góp 10 tỷ 561 triệu đồng (chiếm 7,38%). Đến nay, toàn huyện có 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới (Trường Khánh, Tân Thạnh, Long Đức, Song Phụng, Phú Hữu), 01 xã đạt 17 tiêu chí (Long Phú), 03 xã đạt 16 tiêu chí (Tân Hưng, Châu Khánh, Hậu Thạnh).

<sup>3</sup> Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 17/5/2021 của UBND huyện Long Phú về Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện Long Phú năm 2021 (kèm phương án sơ tán dân); Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 17/5/2021 của UBND huyện Long Phú về Phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai năm 2021

<sup>4</sup> Quyết định số 977/QĐ-UBND ngày 27/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện Long Phú về việc kiện toàn ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huyện Long Phú

<sup>5</sup> Thông báo số 25/TB-BCH ngày 27/10/2021 của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện Long Phú.

<sup>6</sup> Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 23/3/2021 của UBND huyện Long Phú về thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Long Phú năm 2021

<sup>7</sup> Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 08/4/2021 của UBND huyện Long Phú về việc thực hiện Tổ chức Hội thi “Tuyến đường nông thôn mới kiểu mẫu” huyện Long Phú năm 2021.

Thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), UBND huyện chỉ đạo cho các ngành chuyên môn và UBND các xã, thị trấn đã vận động, tuyên truyền, hướng dẫn các chủ thể có sản phẩm tiềm năng OCOP lập hồ sơ đăng ký tham gia chương trình OCOP, trong năm có thêm 6 sản phẩm được tỉnh công nhận xếp hạng<sup>8</sup> gồm: 01 sản phẩm đạt 4 sao (Bưởi da xanh của Hợp tác xã Cây ăn trái Trường Phát, xã Phú Hữu) và 5 sản phẩm đạt 3 sao (Xá báu Hòa Phát của hộ kinh doanh Hòa Phát xã Trường Khánh, Chuối sấy Xuân Diệu của hộ kinh doanh Nguyễn Xuân Diệu xã Hậu Thạnh, Tương hột của hộ kinh doanh tương hột Thầy giáo Phương xã Song Phụng, Dưa bòn bòn của hộ kinh doanh Hai Cao xã Tân Thạnh, Bòn bòn chua ngọt của hộ kinh doanh Hai Cao xã Tân Thạnh), nâng tổng sản phẩm OCOP của huyện được công nhận đến nay là 09 sản phẩm (01 sản phẩm đạt 4 sao và 08 sản phẩm đạt 3 sao); đã hoàn thành thủ tục gửi về tỉnh thêm 06 sản phẩm tham gia OCOP năm 2021 đợt 2 (01 sản phẩm của thị trấn Long Phú là Bưởi da xanh Trường Đạt; 05 sản phẩm của xã Song Phụng đông trùng hạ thảo Bảo Đặng; Trà túi lọc đông trùng hạ thảo; trà đông trùng hạ thảo; chanh leo ngọt 6 Công; mắm cá cơm).

Nhìn chung, sản xuất nông nghiệp của huyện vẫn duy trì phát triển và đạt kết quả khả quan. Diện tích lúa đặc sản, lúa thơm, lúa chất lượng cao ngày được nâng lên (vụ lúa Đông Xuân 2019-2020 giá lúa cao hơn cùng kỳ từ 1.000-1.300 đ/kg, vụ lúa Hè Thu do thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 nên việc thu hoạch, vận chuyển, tiêu thụ gặp khó khăn, giá lúa giảm từ 500 đồng/kg – 1.200 đồng/kg so cùng kỳ, trừ chi phí người dân vẫn có lãi), mô hình 3 giảm 3 tăng, 1 phải 5 giảm, mô hình sản xuất lúa theo hướng hữu cơ ngày càng được nhân rộng; hệ thống thủy lợi được quan tâm đầu tư phục vụ tốt cho nhu cầu sản xuất và dân sinh; tình hình xây dựng nông thôn mới được các cấp, các ngành tập trung triển khai tạo nhiều chuyển biến tích cực; giá trị sản phẩm thu hoạch 01 ha đất trồng trọt và thủy sản ước 156 triệu đồng/ha, vượt 0,65% nghị quyết, tăng 4% so cùng kỳ.

## **2.2. Về công nghiệp, thương mại; tài nguyên và môi trường**

Tính từ đầu năm đến ngày 09/11/2021 cấp mới 78 hộ đăng ký kinh doanh (với số vốn đăng ký 11 tỷ 987 triệu đồng, nâng tổng số hộ đăng ký kinh doanh trên địa bàn huyện là 2.838 hộ với số vốn đăng ký là 293 tỷ 709 triệu đồng); 01 HTX (với số vốn điều lệ 300 triệu đồng), lũy kế 23 HTX đang hoạt động với số vốn điều lệ là 7 tỷ 013 triệu đồng và 150 doanh nghiệp đang hoạt động (chủ yếu là lĩnh vực dịch vụ thương mại và lĩnh vực Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp). Phối hợp với Sở ngành của tỉnh tạo điều kiện cho 02 cơ sở đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp đổi với nhãn hiệu trong nước và nước ngoài, hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng về quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc năm 2021; 02 cơ sở đăng ký kế hoạch khuyến công năm 2022 và được Sở Công thương chấp thuận; hướng dẫn các tổ

<sup>8</sup> Quyết định số 1557/QĐ-UBND ngày 29/6/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc phê duyệt kết quả đánh giá, xếp hạng sản phẩm thuộc Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP) tỉnh Sóc Trăng, đợt 1 năm 2021

chức, cá nhân đăng ký cấp thẻ nhận diện phương tiện vận tải hàng hóa trong thời gian thực hiện phòng, chống dịch bệnh Covid-19; tổ chức các chuyến cung ứng hàng hóa thiết yếu phục vụ kịp thời tại khu cách ly, khu vực bị phong tỏa. Tình hình quản lý thị trường, nhất là trước và trong thời gian giãn cách xã hội tại 4 chợ truyền thống (chợ Đại Ngãi, chợ Long Phú, chợ Trường Khánh, chợ Tân Thạnh) và 2 cửa hàng tiện lợi (Bách Hóa Xanh thị trấn Đại Ngãi và Bách Hóa Xanh xã Trường Khánh), súc mua, tiêu thụ hàng hóa sụt giảm, giá cả một số mặt hàng nông sản, thủy sản giảm như: Rau, củ quả, một số loại trái cây, thủy sản... bên cạnh đó giá một số mặt hàng thiết yếu như: Gạo, mì gói, thịt heo, thịt bò... có tăng nhưng không đáng kể. Từ sau huyện chính thức trở lại trạng thái bình thường mới, triển khai các giải pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, việc lưu thông hàng hóa được thuận lợi hơn, một số doanh nghiệp đã khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh. Nhìn chung giá cả thị trường các mặt hàng thiết yếu tuy có biến động nhưng không nhiều; trên địa bàn huyện chưa phát hiện tình trạng găm hàng, sót giá, khan hiếm hàng hóa, các mặt hàng thiết yếu vẫn đảm bảo, đáp ứng nhu cầu của người dân.

Duy trì công tác kiểm tra, lập lại trật tự lòng, lề đường, vỉa hè và hành lang an toàn đường bộ<sup>9</sup>, tình hình hoạt động bến thủy nội địa, bến khách ngang sông, phương tiện đò ngang về thủ tục, tiêu chuẩn kỹ thuật hoạt động; duy tu, sửa chữa các tuyến đường giao thông hư hỏng; phát hoang các tuyến đường thông thoáng để hạn chế gây mất an toàn giao thông và phục vụ tốt nhu cầu đi lại của người dân.

Về công tác quy hoạch, tổ chức lập và phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị mới Nam Sông Hậu, huyện Long Phú tỷ lệ 1/500<sup>10</sup>; lập và phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch chi tiết Khu đô thị mới hướng Sông Hậu, thị trấn Đại Ngãi, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tỷ lệ 1/500<sup>11</sup> và tổ chức lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thị trấn Long Phú<sup>12</sup>. Cụm công nghiệp Long Đức 1 và Long Đức 2 (diện tích mỗi cụm 75 ha) đã được UBND tỉnh phê duyệt bổ sung vào Quy hoạch phát triển cụm công nghiệp tỉnh Sóc Trăng đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025<sup>13</sup>, huyện phối hợp với Sở Công thương chuẩn bị triển khai kêu gọi, lựa chọn nhà đầu tư để thực hiện các thủ tục thành lập cụm công nghiệp theo hướng khuyến khích, ưu tiên lựa chọn các doanh nghiệp, hợp tác xã làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp theo ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng<sup>14</sup>.

<sup>9</sup> Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 31/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Long Phú về việc thành lập Ban chỉ đạo lập lại trật tự lòng, lề đường, vỉa hè và hành lang an toàn đường bộ trên địa bàn huyện Long Phú.

<sup>10</sup> Quyết định số 162/QĐ-UBND ngày 27/5/2021 của UBND huyện Long Phú.

<sup>11</sup> Quyết định số 519/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND huyện Long Phú.

<sup>12</sup> Công văn số 1982/UBND-XD ngày 15/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng thị trấn Long Phú, huyện Long Phú.

<sup>13</sup> Quyết định số 1115/QĐ-UBND ngày 14/5/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng.

<sup>14</sup> Công văn số 1978/UBND-TH, ngày 14/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng.

Hoàn thành công tác thống kê đất đai năm 2020 và công tác rà soát, bổ sung điều chỉnh bảng giá các loại đất trên địa bàn huyện giai đoạn 2020-2024; Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 quản lý và thực hiện theo quy định<sup>15</sup>; Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của huyện, dự kiến thông qua HĐND huyện tại kỳ họp cuối năm 2021; hoàn thành rà soát, điều chỉnh, bổ sung phương án và kế hoạch thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất trên địa bàn huyện năm 2021 theo Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt; theo dõi tình hình chuyển mục đích sử dụng đất, biến động giá đất, tăng cường quản lý đất công; việc cải tạo đất mặt trồng lúa và khai thác đất mặt làm vật liệu xây dựng thông thường theo Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 10/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng; kiểm tra, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai.

Công tác giải phóng mặt bằng, các dự án Đường huyện 28, cầu Sóc Dâu, cầu Xá Chỉ đã tổ chức họp phổ biến kế hoạch và thông báo thu hồi đất đến từng hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi, hoàn thành công tác đo đạc xác định diện tích đất, kiểm kê nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất bị ảnh hưởng trong dự án, đang chờ xác định giá đất cụ thể, giá cây trồng để áp giá, lập Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định. Dự án đầu tư xây dựng công trình Đường từ ngã ba Chín Đô đến Quốc lộ Nam Sông Hậu, tỉnh Sóc Trăng: Diện tích dự kiến thu hồi 14,58 ha, dự án bao gồm thực hiện thu hồi đất để xây dựng công trình đường và vùng đất phụ cận có 43 hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng; đã điều tra, khảo sát, đo đạc kiểm đếm 42 hộ gia đình, cá nhân; đã phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với 34 hộ gia đình, cá nhân và chi trả tiền cho 34 hộ gia đình, cá nhân với số tiền 48 tỷ 984 triệu đồng; các hộ gia đình, cá nhân còn lại tiếp tục phê duyệt Phương án vào đợt tiếp theo; đối với 01 hộ chưa đồng ý khảo sát, đo đạc, kiểm đếm sẽ thực hiện các bước quy trình kiểm đếm bắt buộc theo quy định.

Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và bảo vệ môi trường tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, tuyên truyền các biện pháp giảm thiểu rác thải nhựa được các cơ quan, đơn vị và cộng đồng tham gia; hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới 5/6; mở rộng thêm địa bàn thu gom chất thải rắn sinh hoạt tại các xã Phú Hữu và Hậu Thạnh; hỗ trợ 130 thùng chôn rác thải công cộng bố trí cho các xã, thị trấn trên địa bàn huyện và các khu cách ly y tế để phòng, chống dịch Covid-19; hỗ trợ 150 sọt đựng rác để ra mắt câu lạc bộ Phụ nữ áp phân loại rác thải tại nguồn; hỗ trợ đồ bảo hộ lao động, thuốc diệt ruồi cho các bãi xử lý rác tập trung... Hoàn thành 09 mô hình thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 05/2016/TTLTBNNPTNT-BTNMT ngày 16/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ trưởng Bộ

---

15 Quyết định số 563/QĐ-UBND ngày 15/3/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng.

Tài nguyên và Môi trường; hoàn thành khắc phục, nâng cấp Lò đốt rác xã Tân Thạnh. Đến nay, tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100% chỉ tiêu; tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị, công nghiệp, dịch vụ đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100,56% chỉ tiêu, tăng 1,13% so cùng kỳ; tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt khu dân cư nông thôn, làng nghề đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100,36% chỉ tiêu, tăng 8,24% so cùng kỳ; tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải nguy hại đạt 100% chỉ tiêu; tỷ lệ cơ sở sản xuất mới xây dựng phải áp dụng công nghệ sạch hoặc được trang bị các thiết bị giảm ô nhiễm, xử lý chất thải đạt 100% kế hoạch. Hoàn thành công tác lập Báo cáo công tác bảo vệ môi trường năm 2021 của huyện theo Thông tư 19/2016/TT-BTNMT ngày 24/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

### **2.3. Về tài chính, đầu tư công**

Công tác quản lý, thu chi ngân sách nhà nước được thực hiện chặt chẽ. Ước thu ngân sách nhà nước 45 tỷ 022 triệu đồng, vượt 9,28% chỉ tiêu Nghị quyết, giảm 14,66% so cùng kỳ; ước chi ngân sách 568 tỷ 130 triệu đồng, đạt 98,69% kế hoạch, giảm 2,41% so cùng kỳ.

Về xây dựng cơ bản, tổng mức vốn đầu tư là 141 tỷ 327 triệu đồng, huyện đã bố trí vốn thanh toán cho 03 dự án chuyển tiếp và đầu tư xây dựng mới 46 hạng mục dự án khởi công mới (trong đó: Ngân sách tỉnh quản lý 20 tỷ đồng, ngân sách huyện quản lý 121 tỷ 327 triệu đồng, huyện đã bố trí vốn thanh toán cho 3 dự án chuyển tiếp và đầu tư xây dựng mới 45 hạng mục dự án khởi công mới); ước đến cuối năm 2021 tổng giá trị vốn giải ngân, đạt trên 95% so với kế hoạch. Đối với 02 công trình (Trường THCS Dân tộc nội trú huyện Long Phú; Trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Song Phụng, huyện Long Phú) Thường trực Huyện ủy, Thường trực UBND huyện thống nhất chọn để tập trung thực hiện hoàn thành chào mừng 30 năm tái lập tỉnh<sup>16</sup>, đến nay công trình Trường THCS Dân tộc nội trú huyện Long Phú đã hoàn thành và đưa vào sử dụng, phần đầu đến cuối năm hoàn thành công trình còn lại.

### **2.4. Về văn hóa - xã hội**

Công tác thông tin, tuyên truyền tiếp tục được quan tâm thực hiện, phản ánh kịp thời các chủ trương đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền thực hiện các biện pháp cấp bách về phòng, chống dịch Covid-19 trong dịp nghỉ lễ, Tết, kỷ niệm; Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; phòng chống khô hạn, xâm nhập mặn; công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2021; tuyên truyền các thông tin về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; đặc biệt là tập trung tuyên truyền công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, nhất là thông điệp “5k”; tuyên truyền, vận động các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện tốt tiêu chuẩn các danh hiệu gia đình văn hóa, áp văn hóa, cơ quan văn hóa,... toàn huyện có 25.189 hộ đạt danh

<sup>16</sup> Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 07/5/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng

hiệu gia đình văn hóa, vượt 18 hộ so với chỉ tiêu Nghị quyết. Tổng kết 05 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 02/8/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch tỉnh Sóc Trăng đến năm 2020, định hướng đến năm 2025<sup>17</sup>. Đội kiểm tra văn hóa liên ngành 814 huyện tổ chức 17 lượt kiểm tra các hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa trên địa bàn huyện, qua kiểm tra, chưa phát hiện trường hợp vi phạm; các hoạt động văn hóa văn nghệ, kịch bản thông tin lưu động, hội thi hội diễn tại các xã, thị trấn,... tạm dừng do thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19.

Ngành Giáo dục và Đào tạo đã hoàn thành chương trình năm học 2020-2021, công nhận hoàn thành chương trình bậc tiểu học đạt 100%; xét công nhận tốt nghiệp THCS đạt 99,58%; học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông đạt 99,87%. Công tác sắp xếp mạng lưới trường, lớp học và xây dựng trường đạt tiêu chuẩn quốc gia tiếp tục được quan tâm thực hiện, có 33/44 trường đạt chuẩn quốc gia, vượt 3,12% chỉ tiêu nghị quyết. Năm học 2021-2022, do tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp, với phương châm kế hoạch của ngành “nhập học phải an toàn, an toàn mới nhập học”, các trường tổ chức tuyển sinh online qua hệ thống trang wed, qua các ứng dụng công nghệ để phụ huynh và các em học sinh đăng ký trực tuyến; chủ động xây dựng phương án, hình thức đào tạo linh hoạt, phù hợp (trực tuyến, từ xa...) tình hình thực tế của địa phương, các trường chưa tổ chức dạy và học trực tiếp, tổ chức dạy và học trực tuyến đối với học sinh THPT và THCS (cấp THPT triển khai dạy học trực tuyến từ ngày 15/9/2021, THCS từ ngày 04/10/2021); đổi mới cách dạy học, giáo viên chủ nhiệm các lớp kết nối với phụ huynh học sinh để thông tin, trao đổi các chương trình dạy học trên truyền hình có thể tham khảo (theo Công văn số 2093/SGDĐT-GDTH ngày 01/10/2021 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo để hướng dẫn học sinh làm quen với các nội dung học tập trong thời gian ở nhà); cấp Mầm non, tiếp tục tạm dừng đến trường cho đến khi có thông báo mới; ước tổng số học sinh huy động ra lớp đến cuối năm được 22.104 học sinh, cơ bản hoàn thành chỉ tiêu Nghị quyết; đồng thời rà soát học sinh có hoàn cảnh khó khăn để kịp thời hỗ trợ và phân chia theo vùng để tổ chức năm học mới đảm bảo phòng, chống dịch Covid-19 theo quy định. Thực hiện công tác thay sách giáo khoa lớp 1 Chương trình phổ thông 2018 cho 19 đơn vị trường với tổng kinh phí 178 triệu 578 ngàn 400 đồng; mua sắm 6.822 thiết bị dạy học lớp 1 với tổng số tiền 03 tỷ 122 triệu 496 ngàn 500 đồng. Bên cạnh đó, kịp thời bàn giao các điểm trường làm khu cách ly tập trung và huy động đội ngũ giáo viên tham gia trong công tác phòng, chống dịch Covid-19.

Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân, phòng, chống dịch bệnh ở người luôn được quan tâm thực hiện, tính đến ngày 08/11/2021 toàn huyện ghi nhận 95 ca tay chân miệng, tăng 66 ca so cùng kỳ và 15 ca sốt xuất huyết, giảm 10 ca so cùng kỳ, không có ca tử vong; tỷ lệ tiêm chủng tạo miễn dịch đầy đủ cho trẻ dưới 01 tuổi ước đạt 99%, đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 05

<sup>17</sup> Báo cáo số 80/BC-UBND ngày 16/4/2021 của UBND huyện Long Phú.

tuổi giảm còn 9,16%, vượt 9,19% chỉ tiêu Nghị quyết; 11/11 xã, thị trấn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã, đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết; trạm y tế có bác sĩ phục vụ đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết; hiện có 46 bác sĩ và tổng số giường bệnh hiện có 250 giường, đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết.

Chính sách an sinh xã hội tiếp tục được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định, đã chi trợ cấp cho đối tượng người có công với tổng số tiền 12 tỷ 393 triệu 909 ngàn đồng; trợ cấp cho đối tượng bảo trợ xã hội với số tiền 17 tỷ 341 triệu 823 ngàn đồng; chi hỗ trợ chính sách bảo hiểm y tế với số tiền 46 tỷ 786 triệu 328 ngàn 010 đồng; tổ chức thăm và tặng 8.048 phần quà với số tiền 03 tỷ 403 triệu 480 ngàn đồng dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021 (trong đó quà mạnh thường quân, doanh nghiệp đóng góp 5.485 phần, trị giá 02 tỷ 137 triệu 630 ngàn đồng) cho các đối tượng các gia đình chính sách tiêu biểu, thương binh, Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, các hộ nghèo, hộ gia đình có người là nạn nhân chất độc da cam, chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đày và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm và đào tạo nghề được tập trung triển khai thực hiện theo kế hoạch; tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/HU, ngày 29/01/2016 của Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020<sup>18</sup>; triển khai thực hiện Kết luận số 04-KL/HU, ngày 31/5/2021 của Huyện ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/HU, ngày 29/01/2016 của Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020; đến nay đã giải quyết việc làm cho 2.628/2.500 lao động, vượt 5,12% chỉ tiêu Nghị quyết, giảm 3,9% so cùng kỳ, có 06 lao động làm việc có thời hạn nước ngoài, giảm 14 lao động so cùng kỳ; đào tạo nghề cho 479 người, vượt 1,05% chỉ tiêu nghị quyết, giảm 5,89% so cùng kỳ. Thực hiện công tác hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo có khó khăn về nhà ở trên địa bàn huyện (đã vận động được 645 triệu 264 ngàn 816 đồng; tiếp nhận đợt 1 là 59 căn, với kinh phí là 2.950.000.000 đồng<sup>19</sup>).

Thực hiện tín dụng ưu đãi, phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện đã phát vay cho 3.122 hộ, gồm đối tượng: Hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo, nước sạch vệ sinh môi trường, sản xuất kinh doanh, với số tiền 86 tỷ 001 triệu đồng.

Tỷ lệ người tham gia BHYT là 92,53%, vượt 0,04% chỉ tiêu Nghị quyết (*trong đó tỷ lệ người tham gia BHYT bắt buộc 96,5% đạt 102,12%, tỷ lệ người tham gia BHYT tự nguyện 83,0%, đạt 100,73%*); tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH) trong độ tuổi lao động 22,7%, đạt 100,49% kế hoạch (*trong đó tỷ lệ tham gia BHXH bắt buộc tỷ lệ 19,6%, tỷ lệ tham gia BHXH tự nguyện 3,1%*)

<sup>18</sup> Báo cáo số 63-BC/HU ngày 28/5/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy Long Phú.

<sup>19</sup> Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 25/10/2021 của Ban Chỉ đạo vận động hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo có khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Công tác dân tộc và triển khai chính sách dân tộc tiếp tục được các ngành, địa phương quan tâm thực hiện và hỗ trợ kịp thời, đúng quy định, UBND huyện đã xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2030<sup>20</sup>. Nhân dịp Tết cổ truyền Chôl Chnăm Thmây năm 2021 của đồng bào dân tộc Khmer, huyện đã thành lập các đoàn đến các điểm chùa đồng thời tặng quà cho các hộ nghèo tiêu biểu của địa phương để bà con đón mừng năm mới. Tổ chức họp mặt nhân dịp Lễ Sene ĐôlTa năm 2021.

## **2.5. Về an ninh, trật tự, an toàn xã hội; thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng và cải cách hành chính**

Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện tiếp tục được giữ vững, ổn định. Ngành Công an, Quân sự triển khai 02 đợt tấn công, trấn áp tội phạm đảm bảo an ninh trật tự, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, tết Nguyên đán Tân Sửu 2021, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026 và các sự kiện lớn của đất nước, đã tổ chức 1.950 cuộc tuần tra truy quét các loại tội phạm, triệt phá 49 vụ 215 đối tượng, xử phạt hành chính 134 đối tượng với số tiền 316 triệu đồng, phát hiện 39 vụ việc có dấu hiệu vi phạm hình sự về lĩnh vực trật tự xã hội, giảm 08 vụ so cùng kỳ; điều tra làm rõ 35 vụ 44 đối tượng, đạt tỷ lệ 89,74%<sup>21</sup>; đồng thời phối hợp ban ngành, địa phương bảo vệ tuyệt đối an toàn các khu điều trị, khu cách ly y tế tập trung, khu vực phong tỏa, tổ chức trực các chốt chặn tại các cửa ngõ ra vào địa bàn huyện, xã, thị trấn; tổ chức tuần tra tuyên truyền lưu động thực hiện theo Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, qua đó lập biên bản 155 trường hợp vi phạm, xử lý theo quy định. Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 28/01/2016 của Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong tình hình mới<sup>22</sup>; triển khai thực hiện Kết luận số 03-KL/HU ngày 31/5/2021 của Huyện ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 28/01/2016 của Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong tình hình mới. Triển khai thực hiện công tác thu thập dữ liệu dân cư và cấp thẻ căn cước công dân có gắn chíp lưu động tại các xã, thị trấn, tính đến ngày 20/10/2021 đã cấp được 63.630 trường hợp. Lực lượng cảnh sát giao thông tổ chức 525 cuộc, kiểm soát giao thông, có 2.353 lượt đồng chí tham gia, phát hiện 863 trường hợp vi phạm, lập biên bản xử lý 721 trường hợp; tai nạn giao thông xảy ra 10 vụ, làm chết 11 người, 02 người bị thương (*tăng 2 vụ, tăng 03 người chết, giảm 02 người bị thương so cùng kỳ*); va chạm giao thông xảy ra 02 vụ, làm bị thương 03 người (*tăng 01 vụ, tăng 02 người bị thương so cùng kỳ*). Tăng cường công tác phòng, chống cháy nổ và cứu nạn, cứu hộ;

<sup>20</sup> Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 10/5/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Long Phú.

<sup>21</sup> Báo cáo số 320/BC-UBND ngày 29/11/2021 của UBND huyện Long Phú

<sup>22</sup> Báo cáo số 60-BC/HU ngày 27/5/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy Long Phú.

tổ chức kiểm tra 16 cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự trên địa bàn các xã, thị trấn, kết quả lập 16 biên bản, 09 kiến nghị khắc phục; xảy ra một vụ cháy trên địa bàn xã Phú Hữu, thiệt hại tài sản khoảng 64 triệu đồng.

Ngành Quân sự thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, đảm bảo thông tin thông suốt; hoàn thành công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2021 và đang triển khai thực hiện kế hoạch tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2022 theo quy định; tổ chức công tác huấn luyện cho các lực lượng theo kế hoạch; thực hiện tốt công tác chuẩn bị các phương án xây dựng, quản lý, điều hành hoạt động khu cách ly y tế tập trung để sẵn sàng ứng phó với các tình huống theo phương châm “4 tại chỗ” trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; kiện toàn Ban Chỉ đạo Khu vực phòng thủ huyện, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo và Hội đồng Cung cấp khu vực phòng thủ huyện; ban hành công văn về việc tăng cường biện pháp quản lý, giám sát đối với tàu bay không người lái và các phương tiện bay siêu nhẹ trên địa bàn huyện; đã hoàn thành công tác diễn tập phòng, chống lụt bão xã Song Phụng và dự kiến đầu tháng 12/2021 sẽ hoàn thành diễn tập chiến đấu phòng thủ xã Châu Khánh.

Công tác tiếp công dân được duy trì và thực hiện thường xuyên theo quy định, đã tiếp 20 lượt, 20 người; tiếp nhận 31 đơn khiếu nại, kiến nghị, phản ánh, trong đó có 11 đơn thuộc thẩm quyền và đủ điều kiện thụ lý giải quyết, đã giải quyết xong 10 đơn, đạt tỷ lệ 90,91%, còn 01 đơn đang giải quyết. Công tác hòa giải cơ sở, đã tiếp nhận hòa giải 200 vụ việc, hòa giải thành 175 vụ, việc đạt tỷ lệ 87,5%. Công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tiếp tục được quan tâm triển khai thực hiện.

Công tác cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, là một trong ba khâu đột phá theo Nghị quyết của Huyện ủy, UBND huyện đã thành lập Ban Chỉ đạo cải cách hành chính huyện để tiếp tục tổ chức thực hiện theo kế hoạch<sup>23</sup> (theo kết quả công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2020, huyện Long Phú xếp thứ 03/11 huyện, thị xã, thành phố; tuy nhiên, Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của UBND cấp huyện thì huyện Long Phú xếp thứ 08/11 huyện, thị xã, thành phố<sup>24</sup>); triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, kiểm tra cải cách hành chính năm 2021 theo kế hoạch<sup>25</sup>; tổ chức rà soát, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền đối với 69 TTHC thuộc 16 lĩnh vực. Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP, ngày 15/7/2021 của Chính Phủ; Chỉ thị số 23/CT-TTCP, ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ Về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính

<sup>23</sup> Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 21/01/2021 của UBND huyện Long Phú về thực hiện cải cách hành chính năm 2021

<sup>24</sup> Quyết định số 509/QĐ-UBND ngày 09/3/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng về việc phê duyệt, công bố Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2020

<sup>25</sup> Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 26/02/2021 của UBND huyện Long Phú về kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2021 trên địa bàn huyện Long Phú.

nhà nước giai đoạn 2021 – 2030 và Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 24/11/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng về cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021-2030. Tăng cường thực hiện phần mềm quản lý văn bản và điều hành đến các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn theo Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 05/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng; ứng dụng ký số qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành. Tiếp tục quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tốt kỷ luật, kỷ cương theo Chỉ thị 26/CT-TTg, ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 28/12/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng.

Huyện đã hoàn thành tốt đep công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, vào ngày 23/5/2021 đã diễn ra an toàn, đúng luật định. Tỷ lệ cử tri đi bỏ phiếu đạt 100% so với cử tri niêm yết; có 03 đại biểu Quốc hội đắc cử tại đơn vị số 01 gồm: Thành phố Sóc Trăng và các huyện Châu Thành, Kế Sách, Long Phú và Cù Lao Dung; 05 đại biểu HĐND tỉnh đắc cử tại đơn vị số 7, đạt 100% đại biểu ấn định; Hội đồng nhân dân huyện bầu đủ 30 đại biểu và bầu đủ 287 đại biểu Hội đồng nhân dân xã, thị trấn, đạt 100% đại biểu ấn định<sup>26</sup>.

Phong trào thi đua được huyện thực hiện tốt với kết quả đánh giá năm 2020 huyện Long Phú xếp thứ 02/11 trong cụm thi đua các huyện, thị xã, thành phố. Đồng thời, UBND huyện đã xây dựng kế hoạch và phát động phong trào thi đua năm 2021 với chủ đề “Đoàn kết, sáng tạo, thi đua thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021”<sup>27</sup>; Ngoài ra, UBND huyện cũng xây dựng và triển khai phát động phong trào thi đua theo chuyên đề, như: "Long Phú chung sức xây dựng nông thôn mới" năm 2021; "Doanh nghiệp Sóc Trăng hội nhập và phát triển" giai đoạn 2021-2025; "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" năm 2021; Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2021; "Toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới" năm 2021; Cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu pháp luật năm 2021"; Hội thi trực tuyến Cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng năm 2021,... Đặc biệt là triển khai phong trào “Tỉnh Sóc Trăng đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng Covid-19”.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm:**

Được sự quan tâm lãnh đạo của Huyện ủy, sự giám sát của HĐND huyện và phối hợp của MTTQ và các đoàn thể, cùng với sự nỗ lực của các ngành, địa phương và Nhân dân trong huyện. Ủy ban nhân dân huyện đã tập trung lãnh đạo và điều hành

<sup>26</sup> Báo cáo số 13/BC-UBBC ngày 14/6/2021 của UBBC huyện về Tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026.

<sup>27</sup> Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 02/3/2021 của UBND huyện Long Phú.

thực hiện có hiệu quả mục tiêu kép vừa phòng, chống dịch bệnh Covid-19 vừa phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 cơ bản hoàn thành theo kế hoạch đề ra, trong 16 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, có 13/16 chỉ tiêu vượt so với chỉ tiêu Nghị quyết và 03/16 chỉ tiêu cơ bản đạt so với chỉ tiêu Nghị quyết<sup>28</sup>; tình hình dịch bệnh Covid-19 cơ bản được kiểm soát; các chính sách an sinh xã hội được triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời; công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2021 đạt 100% chỉ tiêu trên giao; tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021 – 2026; công tác cải cách hành chính của huyện đạt kết quả tích cực; tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững, ổn định.

## **2. Hạn chế:**

Bên cạnh những mặt tích cực, tình hình kinh tế - xã hội trong năm vẫn còn một số khó khăn, hạn chế như: tình hình khô hạn, xâm nhập mặn kéo dài, sạt lở, đặc biệt là tác động của đại dịch Covid-19,... đã tác động rất lớn đến kinh tế - xã hội, nhất là đời sống nhân dân; hoạt động kinh doanh, giao thương hàng hóa và tiêu thụ nông sản gặp khó khăn, giá bán nhiều mặt hàng nông sản xuống thấp; một số cơ sở, sản xuất, kinh doanh tạm ngưng hoặc giảm quy mô hoạt động; nhiều lao động bị mất việc làm, giảm thu nhập; dịch tả heo Châu Phi trong năm đã phát hiện 6 ổ dịch tuy được khống chế nhưng vẫn tiềm ẩn nguy cơ tái bùng phát. Thu ngân sách tuy vượt chỉ tiêu nhưng giảm so với cùng kỳ; tiến độ giải ngân vốn đầu tư công đôi lúc còn chậm; các hoạt động văn hóa bị giảm quy mô hoặc không được tổ chức, việc đi lại và sinh hoạt của người dân bị ảnh hưởng. Công tác vận động học sinh ra lớp gặp nhiều khó khăn, chất lượng dạy và học qua hình thức trực tuyến, truyền hình chất lượng chưa đạt theo yêu cầu; năng lực điều tra, truy vết, xét nghiệm, cách ly, điều trị, kinh phí phục vụ trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 còn khó khăn; tư tưởng chủ quan của một bộ phận cán bộ và người dân, việc di chuyển của người dân quá nhiều làm ảnh hưởng đến công tác phòng chống dịch; số vụ tai nạn giao thông tăng so cùng kỳ.

## **3. Nguyên nhân của những hạn chế:**

*Về khách quan* là do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường; hạn hán, xâm nhập mặn diễn ra ngày càng gay gắt; giá cả một số sản phẩm nông nghiệp, thuỷ sản xuống thấp; việc lưu thông hàng hóa và đẩy nhanh tiến độ thi công công trình gặp khó khăn do thực hiện giãn cách xã hội; số lượng người dân làm ăn xa từ các tỉnh, thành phố tự phát về địa phương nhiều nên gây khó khăn trong việc kiểm soát và quản lý.

<sup>28</sup> 13/16 chỉ tiêu vượt, gồm: Trồng trọt; Chăn nuôi; Tổng sản lượng khai thác và nuôi trồng thuỷ sản; Giá trị sản phẩm thu hoạch trên 01 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thuỷ sản; Thu ngân sách nhà nước; Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia; Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế; Giải quyết việc làm mới; Dạy nghề; Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ; Tổng số hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa; Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; Môi trường. 03/16 chỉ tiêu cơ bản đạt, gồm: Về xây dựng nông thôn mới; Tổng số trẻ em, học sinh trong độ tuổi đến lớp; Tỷ lệ xã, thị trấn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã.

*Về chủ quan* do một số ngành, địa phương chưa thật sự sâu sát, chủ động nắm chặt tình hình, kịp thời tham mưu theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, thiếu quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; một số người dân, kể cả cán bộ, công chức, người lao động có tâm lý chủ quan trong phòng, chống dịch Covid-19.

## **PHẦN THỨ HAI MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022**

### **1. Mục tiêu**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả mục tiêu kép vừa quyết liệt phòng, chống dịch bệnh Covid-19, bảo vệ tính mạng, sức khoẻ Nhân dân, vừa duy trì và phát triển về kinh tế - xã hội; tập trung huy động nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng; chủ động triển khai biện pháp ứng phó nguy cơ hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn; tiếp tục thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường; thực hiện kịp thời các chính sách an sinh xã hội, y tế, giáo dục, dạy nghề, giải quyết việc làm; cải cách hành chính; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

### **2. Các chỉ tiêu chủ yếu:**

#### **2.1. Trồng trọt:**

- Cây lúa: Tổng sản lượng lúa cả năm 181.600 tấn (*trong đó: tỷ lệ lúa đặc sản, lúa chất lượng cao 86,73%*).

- Cây màu và cây công nghiệp 2.400 ha.

2.2. Chăn nuôi: Tổng đàn gia súc 29.500 con; tổng đàn gia cầm 450.000 con.

2.3. Tổng sản lượng khai thác và nuôi trồng thuỷ sản, hải sản 5.000 tấn.

2.4. Giá trị sản phẩm thu hoạch trên 01 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thuỷ sản đạt 160 triệu đồng.

2.5. Về xây dựng nông thôn mới: Có 02 xã Châu Khánh, Hậu Thạnh hoàn thành 19 tiêu chí nông thôn mới và được công nhận; các xã Long Phú, Tân Hưng đạt 17 tiêu chí; thực hiện tiêu chí nông thôn mới nâng cao đối với xã Trường Khánh, Tân Thạnh, Long Đức, Song Phụng và Phú Hữu.

2.6. Thu ngân sách nhà nước 43 tỷ 100 triệu đồng.

2.7. Tổng số trẻ em, học sinh trong độ tuổi đến lớp 22.050 học sinh (*trong đó: Nhà trẻ 250 cháu, Mẫu giáo 3.700 cháu, Tiểu học 9.200 học sinh, Trung học Cơ sở 6.300 học sinh, Trung học Phổ thông 2.600 học sinh*).

2.8. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia 77%.

2.9. Tỷ lệ xã, thị trấn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã 100% (trong đó: tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng 9,5%; tỷ lệ tiêm chủng tạo miễn dịch đầy đủ cho trẻ dưới 1 tuổi 99%; tỷ lệ trạm y tế có bác sĩ phục vụ 100%; tổng số giường bệnh 250 giường; tổng số bác sĩ 52 bác sĩ).

2.10. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 93,2% (trong đó: tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế theo hộ gia đình 83,6%; tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế bắt buộc đạt 96,7%. Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội của lực lượng lao động trong độ tuổi 29,15% (trong đó, tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc 25,9%, tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện 3,25%).

2.11. Giải quyết việc làm mới 2.500 lao động/năm (trong đó, lao động làm việc có thời hạn hợp đồng ở nước ngoài 15 người)

2.12. Dạy nghề (kể cả tư nhân) 300 người.

2.13. Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ 28,76%.

2.14. Giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân 2,5% (trong đó: giảm tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc Khmer 3,5%).

2.15. Tổng số hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa 25.341 hộ.

2.16. Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh 99%.

2.17. Môi trường:

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị, công nghiệp, dịch vụ được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường là 90%.

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt khu dân cư nông thôn, làng nghề được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường là 58%.

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất đạt tiêu chuẩn môi trường là 100%.

- Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải nguy hại là 100%.

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất mới xây dựng phải áp dụng công nghệ sạch hoặc được trang bị các thiết bị giảm ô nhiễm, xử lý chất thải là 100%.

### **3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu**

#### **3.1. Công tác phòng, chống dịch Covid-19**

Tiếp tục triển khai thực hiện kịp thời, nghiêm túc, có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác phòng, chống dịch Covid-19; Bố trí đủ lực lượng cho các mặt công tác phòng, chống dịch, khống chế các ổ dịch khi có phát sinh, giảm số ca mắc; huy động tối đa mọi nguồn lực để đẩy lùi dịch bệnh; phát huy vai trò Trung tâm Chỉ huy, các ngành, các cấp trong thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch.

Tiếp tục nâng cao năng lực y tế, nhất là năng lực lấy mẫu, truy vết, xét nghiệm, điều trị; chủ động kiểm soát nguồn lây nhiễm (nhất là nguồn lây từ bên ngoài xâm nhập vào địa bàn), hạn chế lây nhiễm trong cộng đồng; có phương án và sẵn sàng về nhân lực, trang thiết bị, vật tư y tế, phương tiện, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để kịp thời đối phó với tình huống dịch trong trường hợp cần thiết. Đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc xin phòng Covid-19, tăng tỷ lệ bao phủ vắc xin và an toàn trong quá trình triển khai tiêm chủng.

Thực hiện tốt việc tổ chức khám sàng lọc để phát hiện sớm và xử lý thần tốc, kịp thời các trường hợp mắc Covid-19 (F0), nghi ngờ mắc Covid-19, tiếp xúc gần với F0, phân loại đối tượng, tổ chức cách ly tập trung, cách ly tại nhà theo hướng dẫn của Bộ Y tế; kiểm soát chặt chẽ tại các khu cách ly tập trung để hạn chế tiếp xúc, lây lan dịch bệnh, chống lây nhiễm chéo. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, cung ứng lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm cho người dân trong các khu cách ly tập trung, khu phong tỏa, quan tâm hỗ trợ đối với các trường hợp cách ly tại nhà, hỗ trợ tốt các dịch vụ y tế cơ bản ngay tại tuyến cơ sở. Nâng cao hiệu quả hoạt động các Tổ Covid cộng đồng, Tổ tuần tra lưu động.

Tổ chức hoạt động có hiệu quả hệ thống y tế, nhất là tuyến cơ sở, các trạm y tế; đảm bảo người dân có thể tiếp cận nhanh nhất, kịp thời nhất các hoạt động y tế trong phòng, chống dịch bệnh và bảo vệ sức khoẻ.

Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, giám sát, kêu gọi, nâng cao nhận thức của người dân trong phòng, chống dịch bệnh nhất là tuân thủ Thông điệp 5K theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

Huy động tối đa mọi nguồn lực trong công tác thực hiện mục tiêu kép vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện hoài hòa, hợp lý, hiệu quả giữa phòng, chống dịch bệnh và sản xuất kinh doanh, không để đứt gãy các hoạt động sản xuất, kinh doanh, vận chuyển hàng hóa, nông sản của người dân và doanh nghiệp.

### **3.2. Phát triển kinh tế - xã hội**

#### **3.2.1 Về Nông nghiệp, nông thôn**

Triển khai đồng bộ các giải pháp cơ cấu lại nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả; từng bước hình thành vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, thực hiện nhiều mô hình ứng dụng và liên kết tiêu thụ góp phần nâng cao giá trị sản phẩm; khuyến khích sản xuất 02 vụ lúa/năm, mở rộng mô hình cánh đồng lớn, vùng sản xuất lúa đặc sản, lúa chất lượng cao, tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị; chuyển đổi diện tích đất lúa kém hiệu quả sang các cây trồng có hiệu quả, có giá trị kinh tế cao, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển cây màu, cây ăn trái và thủy sản nuôi trồng tập trung, chuyên canh theo hướng an toàn sinh học, phát triển chăn nuôi theo hướng gia trại, trang trại gắn với chuỗi sản xuất, chú trọng các mô hình nuôi tôm ứng dụng công nghệ cao, bền vững; chủ

động phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, hạn chế thiệt hại thấp nhất trong sản xuất; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn, các đề án, dự án chuyển đổi sản xuất, chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP); củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các Hợp tác xã, Tổ hợp tác hiện có, thành lập mới ở những nơi có điều kiện.

Tiếp tục đầu tư xây dựng hệ thống thuỷ lợi kết hợp giao thông nông thôn, thuỷ lợi nội đồng; điều tiết nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, thủy sản. Thường xuyên cập nhật thông tin, diễn biến thời tiết, chủ động triển khai biện pháp ứng phó nguy cơ hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn; chủ động triển khai có hiệu quả các biện pháp phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, sạt lở.

Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân về xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là đối với các tiêu chí mà chủ thể tham gia là người dân; tăng cường huy động nguồn lực, chủ động thực hiện xã hội hóa và lồng ghép với phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục nâng chất các tiêu chí đã đạt đối với xã Trường Khánh, Tân Thạnh, Long Đức, Song Phụng và Phú Hữu theo hướng tiêu chí nông thôn mới nâng cao; thêm 02 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, lũy kế có 7 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; các xã còn lại đạt 17 tiêu chí.

### **3.2.2. Về công nghiệp, thương mại dịch vụ:**

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp địa phương (DDCI) năm 2022. Thường xuyên nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, kịp thời đề xuất giải quyết những khó khăn, vướng mắc và tạo điều kiện các doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận các chính sách khuyến khích phát triển sản xuất, kinh doanh, nhất là các chủ trương, chính sách hỗ trợ phục hồi và phát triển sản xuất; đẩy mạnh các hoạt động khuyến công; khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển công nghiệp nông thôn, ngành nghề tiêu thủ công nghiệp lợi thế của địa phương, phù hợp với định hướng chung để giải quyết việc làm tại chỗ, ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp thân thiện với môi trường; tổ chức các hoạt động hưởng ứng cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Tăng cường phối hợp kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi buôn bán, vận chuyển hàng lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, không đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, tình hình giá cả hàng hóa, nhất là các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu cho người dân;

Phối hợp Sở Công thương tỉnh và các ngành có liên quan tổ chức thực hiện kêu gọi nhà đầu tư hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Long Đức 1 và Cụm công nghiệp Long Đức 2 (mỗi cụm 75 ha) theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh<sup>29</sup> và đầu tư khu tái định cư cho 02 cụm; triển khai thực hiện các quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị như: Khu Đô thị mới Nam Sông Hậu, Khu đô thị mới hướng Sông Hậu, khu đô thị mới Long Phú, khu đô thị mới Đại Ngãi,... đề xuất UBND tỉnh chấp

<sup>29</sup> Công văn số 1978/UBND-TH ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng.

thuận lập điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Long Phú, huyện Long Phú; rà soát quy hoạch xây dựng nông thôn mới, quy hoạch chi tiết trên địa bàn huyện, khuyến khích xã hội hoá đầu tư, khai thác các chợ. Phối hợp và theo dõi tiến độ đối với các dự án, công trình do tỉnh đầu tư trên địa bàn huyện như: Đường từ ngã ba Chín Đô đến Quốc lộ Nam Sông Hậu, Đường huyện 28, Cầu Sóc Dâu, Cầu Xã Chỉ,...

Tăng cường công tác kiểm tra lập lại trật tự lòng, lề đường, vỉa hè và hành lang an toàn đường bộ, tình hình hoạt động bến thủy nội địa, bến khách ngang sông, phương tiện đò ngang về thủ tục, tiêu chuẩn kỹ thuật hoạt động; duy tu, sửa chữa các tuyến đường giao thông hư hỏng; phát hoang các tuyến đường thông thoáng để hạn chế gây mất an toàn giao thông và phục vụ tốt nhu cầu đi lại của người dân; đồng thời tăng cường giám sát và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trong hoạt động vận tải thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo và hướng dẫn của Sở Giao thông vận tải và các ngành chức năng có liên quan.

Quản lý thực hiện tốt công tác quản lý Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của huyện sau khi được UBND tỉnh phê duyệt, công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án trên địa bàn huyện theo quy định; thường xuyên kiểm tra, theo dõi tình hình chuyển mục đích sử dụng đất, biến động tăng giá đất, việc cải tạo, khai thác đất mặt trũng lúa làm vật liệu xây dựng thông thường và hoạt động khai thác nước dưới đất; đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng, chống rác thải nhựa giai đoạn 2021-2025<sup>30</sup>, lòng ghép tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng, người dân về bảo vệ môi trường, ra quân thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên các lưu vực sông, trồng cây xanh, xử lý ô nhiễm tại các bãi xử lý rác tập trung trên địa bàn huyện; mở rộng thêm địa bàn thu gom tại các xã nông thôn; hỗ trợ hộ đốt rác cho các hộ gia đình tại các xã nông thôn, hỗ trợ thùng chứa rác thải, chế phẩm xử lý chất thải; tiếp tục triển khai mô hình thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 05/2016/TTLT-BNNPTNT-BTNMT ngày 16/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. Hoàn thành cập nhật dữ liệu kế hoạch bảo vệ môi trường vào phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu cam kết, kế hoạch và đề án bảo vệ môi trường huyện Long Phú đối với các hồ sơ phát sinh trong năm 2022.

### **3.2.3. Về Tài chính, đầu tư công**

Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp điều hành ngân sách nhà nước đảm bảo đúng quy định. Khai thác nguồn thu, chống thất thu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ thuế. Quản lý chặt chẽ chi ngân sách nhà nước, bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ chi theo dự toán; thực hiện nghiêm về thực hành tiết kiệm chi, nhất là chi thường xuyên; chống lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước; quản lý và sử dụng hiệu quả đất công, tài sản công. Tập trung

<sup>30</sup> Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 07/5/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng

triển khai thực hiện tốt Kế hoạch vốn đầu tư năm 2022; tiếp tục hoàn thiện các thủ tục để triển khai thực hiện tuyến đường nối từ Quốc lộ 60 đến Quốc lộ Nam Sông Hậu trên địa bàn thị trấn Đại Ngãi; công trình Trung tâm văn hóa – thể thao huyện, Bia lưu niệm Đoàn tụ chính trị từ Côn Đảo trở về tại thị trấn Đại Ngãi,... tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tiến độ triển khai, chất lượng các công trình, dự án; kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc, đề xuất cấp thẩm quyền có những giải pháp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

### **3.2.4. Văn hoá - xã hội**

Thực hiện tốt các hoạt động thông tin, tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, các ngày lễ, kỷ niệm lớn của đất nước, các sự kiện, nhiệm vụ chính trị của địa phương; tuyên truyền nâng cao nhận thức người dân thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh ở người, đặc biệt là tập trung tuyên truyền công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, nhất là thông điệp “5k”; dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, công tác phòng chống thiên tai, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ,... Tiếp tục triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng phục vụ cho các hoạt động văn hoá thể thao; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm trong lĩnh vực kinh doanh các dịch vụ và hoạt động văn hóa.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo. Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ quản lý, giáo viên đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; xây dựng đội ngũ giáo viên đạt chuẩn về chuyên môn, tâm huyết với nghề; chủ động xây dựng phương án giảng dạy linh hoạt, đảm bảo chất lượng, đảm bảo công tác phòng, chống dịch Covid-19; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục; khuyến khích các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; tăng cường huy động học sinh trong độ tuổi các cấp học ra lớp; tiếp tục thực hiện tốt công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục; rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp học; triển khai xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo chỉ tiêu đề ra.

Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh cho Nhân dân; tuyên truyền người dân chủ động thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch bệnh nhất là bệnh truyền nhiễm như: Dịch Covid-19, Sốt xuất huyết, Tay chân miệng; chuẩn bị đảm bảo nhân lực, vật lực cần thiết để ứng phó khi có dịch bệnh xảy ra; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản, dân số kế hoạch hoá gia đình, công tác tiêm chủng mở rộng, công tác kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm.

Tiếp tục thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách người có công, người nghèo theo đúng quy định; lồng ghép chính sách an sinh xã hội với các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng đào tạo nghề

gắn với giải quyết việc làm; tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững theo Kết luận số 04-KL/HU, ngày 31/5/2021 của Huyện ủy. Tiếp tục triển khai hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo khó khăn về nhà ở trên địa bàn huyện. Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới; thực hiện tốt chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo đúng quy định.

Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ cho đồng bào dân tộc thiểu số, đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc. Giải quyết tốt về khiếu nại, tố cáo và các nhu cầu chính đáng của đồng bào, góp phần ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong vùng đồng bào dân tộc.

### **3.2.5 Về an ninh trật tự xã hội, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng và cải cách hành chính**

Tăng cường công tác nắm tình hình, quản lý chặt các loại đối tượng có liên quan, triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, tham mưu giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở; bảo đảm giữ vững, ổn định tình hình an ninh chính trị, không để xảy ra các tình huống đột xuất, bất ngờ. Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn, nhất là tội phạm hình sự, kinh tế, ma tuý, tệ nạn xã hội, trộm cắp, tín dụng đen,... Tập trung lực lượng điều tra làm rõ các vụ việc xảy ra, kiên quyết xử lý đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự trong tình hình mới theo Kết luận số 03-KL/HU, ngày 31/5/2021 của Huyện ủy; công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện, phòng ngừa cháy nổ. Đẩy mạnh công tác phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; triển khai thực hiện tốt kế hoạch chuyển hoá địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội, kịp thời xử lý các tình huống xảy ra, góp phần đảm bảo an ninh, trật tự tại địa phương. Tăng cường phối hợp giữa 02 lực lượng Công an và Quân sự theo Nghị định số 03/2019/NĐ-CP, ngày 05/9/2019 của Chính phủ. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát trật tự an toàn giao thông đường bộ và các hoạt động bến thủy nội địa, bến khách ngang sông, phương tiện đò ngang hoạt động an toàn, đúng quy định.

Tiếp tục củng cố và xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững chắc; nâng cao hiệu quả công tác huấn luyện và sẵn sàng chiến đấu đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt, không để bị động, bất ngờ; chú trọng xây dựng lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên. Lãnh đạo, tổ chức công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ theo kế hoạch.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị; thực hiện nghiêm túc việc kê khai tài sản, thu nhập. Thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư để xem xét, giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị phát sinh thuộc thẩm quyền.

Triển khai thực hiện tốt các phong trào thi đua; Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; tiếp tục rà soát, thực hiện rút ngắn thời gian giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền; duy trì thực hiện hiệu quả dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, dịch vụ bưu chính công ích,...; tăng cường thực hiện phần mềm quản lý văn bản và điều hành đến các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn theo Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 05/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng; ứng dụng ký số qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành; duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015. Rà soát đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy các Phòng, ban ngành huyện và UBND cấp xã thuộc thẩm quyền của UBND huyện để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động đề cao kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm công vụ, văn hoá công vụ.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2021 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2022./.

**Noi nhận:**

- Văn phòng UBND tỉnh;
  - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh;
  - TT. Huyện ủy, TT. HĐND huyện;
  - Chủ tịch, các PCT. UBND huyện;
  - UBMTTQ và các đoàn thể huyện;
  - Các Phòng, ban ngành huyện;
  - UBND các xã, thị trấn;
  - Lưu: VT.
- 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Huỳnh Đức**



**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT NĂM 2021,  
DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM 2022**

(Kèm theo dự thảo Báo cáo số 336/BC-UBND ngày 06/12/2021 của UBND huyện Long Phú)

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	TH 2020	CHỈ TIÊU 2021	ÚTH năm 2021	Dự kiến KH 2022	So sánh	
							ÚTH 2021/ KH2021	ÚTH 2021/ TH 2020
1	Trồng trọt							
	a. Cây lúa:							
	Tổng diện tích	ha	36.638,53	32.000	34.447,91	32.000	107,65	94,02
	Tổng sản lượng lúa	Tấn	185.784	181.600	207.286	181.600	114,14	111,57
	TD: Tỷ lệ lúa đặc sản, lúa chất lượng cao	%	98.489	73.000	122.599	86,73	167,94	124,48
	b. Diện tích màu và cây công nghiệp	Ha	3.296	2.500	3.152	2.400	126,08	95,63
2	Chăn nuôi							
	- Tổng đàn gia súc	Con	17.743	16.000	18.968	29.500	118,55	106,90
	- Tổng đàn gia cầm	Con	666.980	500.000	505.462	450.000	101,09	75,78
3	Tổng sản lượng khai thác và nuôi trồng thuỷ sản	Tấn	9.621	5.000	7.250,70	5.000	145,01	75,37
	Trong đó: Diện tích nuôi thủy sản	ha	819,70	700,00	774,93	700	110,70	94,54
4	Giá trị sản phẩm thu hoạch trên 01 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thuỷ sản	Triệu đồng	150	155	156	160	100,65	104,00
5	Về xây dựng nông thôn mới							
	- Tiếp tục nâng chất các tiêu chí đã đạt theo hướng tiêu chí NTM nâng cao	Xã	5	5	5	5	100,00	100,00
	- Xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới	Xã				2		
	- Các xã còn lại đạt 17 tiêu chí				1	2		
6	Thu ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	52,757	41,20	45,022	43,100	109,28	85,34
7	Tổng số trẻ em, học sinh trong độ tuổi đến lớp	Học sinh	21.691	22.156	22.104	22.050	99,77	101,90%
	Trong đó:							
	- Nhà trẻ	Học sinh	195	295	220	250	74,58	112,82
	- Mẫu giáo	Học sinh	3.567	3.732	3.732	3.700	100,00	104,63
	- Tiểu học	Học sinh	9.247	9.384	9.210	9.200	98,15	99,60
	- Trung học cơ sở	Học sinh	5.915	6.052	6.157	6.300	101,73	104,09
	- Trung học phổ thông	Học sinh	2.511	2.693	2.785	2.600	103,42	110,91
8	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	%	72,73	72,73	75,00	77,00	103,12	103,12
9	Tỷ lệ xã, thị trấn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã	%	100,00	100,00	100,00	100	100,00	100,00
	Trong đó:							
	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	%	9,66	10,00	9,16	9,50	109,19	105,47

